

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Nhiếp ảnh TT Đa phương tiện K45

Hình thức thi:..... .

Ngày thi (kiểm tra):

STT	Họ và tên		Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Nguyễn Bảo	An				
2	Nguyễn Lê Thảo	Ánh				
3	Phan Hà	Đăng				
4	Nguyễn Bá Tùng	Dương				
5	Thái Minh	Dương				
6	Phạm Tiến	Duy				
7	Nguyễn Thanh	Hằng				
8	Bùi Việt	Hoàng				
9	Phạm Quốc	Khánh				
10	Nguyễn Vũ Bảo	Lâm				
11	Nguyễn Quyền	Linh				
12	Phạm Nguyễn Khánh	Linh				
13	Bùi Lê Phương	Linh				
14	Vũ Hà	My				
15	Nguyễn Thị Kim	Ngân				
16	Nguyễn Khánh	Nguyên				
17	Trịnh Nguyễn Long	Nhật				
18	Nguyễn Yến	Nhi				
19	Trần Ngọc	Quang				
20	Nguyễn Thị Anh	Thơ				
21	Nguyễn Thị Thanh	Thủy				
22	Lê Trần Ngọc	Trâm				
23	Hồ Anh	Tuấn				
24	Nguyễn Thị Hồng	Vân				
25	Vũ Như	Quỳnh				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Nhiếp ảnh TT Đa phương tiện K45

STT	Họ và tên		Số phách	Điểm		Ghi chú
				(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Nguyễn Bảo	An				
2	Nguyễn Lê Thảo	Ánh				
3	Phan Hà	Đăng				
4	Nguyễn Bá Tùng	Dương				
5	Thái Minh	Dương				
6	Phạm Tiến	Duy				
7	Nguyễn Thanh	Hằng				
8	Bùi Việt	Hoàng				
9	Phạm Quốc	Khánh				
10	Nguyễn Vũ Bảo	Lâm				
11	Nguyễn Quyền	Linh				
12	Phạm Nguyễn Khánh	Linh				
13	Bùi Lê Phương	Linh				
14	Vũ Hà	My				
15	Nguyễn Thị Kim	Ngân				
16	Nguyễn Khánh	Nguyên				
17	Trịnh Nguyễn Long	Nhật				
18	Nguyễn Yến	Nhi				
19	Trần Ngọc	Quang				
20	Nguyễn Thị Anh	Thơ				
21	Nguyễn Thị Thanh	Thủy				
22	Lê Trần Ngọc	Trâm				
23	Hồ Anh	Tuấn				
24	Nguyễn Thị Hồng	Vân				
25	Vũ Như	Quỳnh				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Nhiếp ảnh TT Đa phương tiện K45

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên		Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
				(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Nguyễn Bảo	An					
2	Nguyễn Lê Thảo	Ánh					
3	Phan Hà	Đăng					
4	Nguyễn Bá Tùng	Dương					
5	Thái Minh	Dương					
6	Phạm Tiến	Duy					
7	Nguyễn Thanh	Hằng					
8	Bùi Việt	Hoàng					
9	Phạm Quốc	Khánh					
10	Nguyễn Vũ Bảo	Lâm					
11	Nguyễn Quyền	Linh					
12	Phạm Nguyễn Khánh	Linh					
13	Bùi Lê Phương	Linh					
14	Vũ Hà	My					
15	Nguyễn Thị Kim	Ngân					
16	Nguyễn Khánh	Nguyên					
17	Trịnh Nguyễn Long	Nhật					
18	Nguyễn Yến	Nhi					
19	Trần Ngọc	Quang					
20	Nguyễn Thị Anh	Thơ					
21	Nguyễn Thị Thanh	Thủy					
22	Lê Trần Ngọc	Trâm					
23	Hồ Anh	Tuấn					
24	Nguyễn Thị Hồng	Vân					
25	Vũ Như	Quỳnh					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:.....

Số TC:.....

Lớp: Nhiếp ảnh TT Đa phương tiện K45

Hình thức thi:.....

STT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Nguyễn Bảo An					
2	Nguyễn Lê Thảo Ánh					
3	Phan Hà Đăng					
4	Nguyễn Bá Tùng Dương					
5	Thái Minh Dương					
6	Phạm Tiến Duy					
7	Nguyễn Thanh Hằng					
8	Bùi Việt Hoàng					
9	Phạm Quốc Khánh					
10	Nguyễn Vũ Bảo Lâm					
11	Nguyễn Quyền Linh					
12	Phạm Nguyễn Khánh Linh					
13	Bùi Lê Phương Linh					
14	Vũ Hà My					
15	Nguyễn Thị Kim Ngân					
16	Nguyễn Khánh Nguyên					
17	Trịnh Nguyễn Long Nhật					
18	Nguyễn Yến Nhi					
19	Trần Ngọc Quang					
20	Nguyễn Thị Anh Thơ					
21	Nguyễn Thị Thanh Thủy					
22	Lê Trần Ngọc Trâm					
23	Hồ Anh Tuấn					
24	Nguyễn Thị Hồng Vân					

25	Vũ Như Quỳnh					
----	--------------	--	--	--	--	--

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN

(Ký, ghi rõ họ tên)